

Số: 515/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 361; khoản 4, Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 476/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1981;

Thường trú: 54/12 K, phường Nguyễn T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Bùi Thị Thu T, sinh năm: 1991;

Thường trú: 39 V, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Cùng trú tại địa chỉ: số 9.13 Chung Cư C, Khu nhà ở N, ấp A, Xã B, Huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do Ủy ban nhân dân phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/01/2018 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T là hợp pháp.

[2] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024, ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thống nhất thỏa thuận:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[2.4] Về nợ chung và các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T cùng chịu.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T tự nguyện chịu nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0033947 ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (15).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang